

VỀ ĐỊA VỊ PHÁP LÝ CỦA HỘI ĐỒNG BẢO AN LIÊN HỢP QUỐC

*Đinh Ngọc Vượng**

1. Hội đồng Bảo an trong cơ cấu tổ chức của Liên hợp quốc

Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc là cơ quan quan trọng nhất của Liên hợp quốc trong việc giữ gìn hòa bình và an ninh thế giới.

Theo Điều 23 Hiến chương Liên hợp quốc, cơ cấu của Hội đồng Bảo an gồm: 15 thành viên của Liên hợp quốc, trong đó Cộng hoà nhân dân Trung hoa, Cộng hoà Pháp, Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô-viết (nay là Liên bang Nga), Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len và Hợp chúng quốc Hoa kỳ là những uỷ viên thường trực của Hội đồng Bảo an.

Mười thành viên khác của Liên hợp quốc được Đại hội đồng bầu ra với tư cách là những uỷ viên không thường trực của Hội đồng Bảo an. 10 nước thành viên không thường trực được bầu theo sự phân bổ khu vực địa lý như sau: 5 nước thuộc châu Phi và châu Á; 1 nước thuộc Đông Âu; 2 nước thuộc vùng Mỹ Latinh và Caribê; 2 nước thuộc Tây Âu và các nước khác. Những uỷ viên không thường trực của Hội đồng Bảo an được bầu ra với nhiệm kỳ 2 năm¹.

Trong việc bầu cử này, trước hết Đại hội đồng lưu ý đến sự đóng góp của các thành viên Liên hợp quốc vào việc duy trì hòa bình và an ninh quốc tế mức độ thực hiện các mục đích khác của Liên hợp quốc, cũng như lưu ý đến sự phân bổ công bằng theo khu vực địa lý.

Theo thống kê của chúng tôi, cho đến nay đã có 123 nước là thành viên của Hội đồng Bảo an qua các thời kỳ, trong đó có 5 nước là thành viên thường trực Hội đồng Bảo an. Trong số các nước được bầu làm thành

viên không thường trực thì có 2 nước được bầu 9 nhiệm kỳ (Nhật Bản và Brazil). Trong khối ASEAN có 6 nước được bầu làm thành viên không thường trực Hội đồng Bảo an: Philippines: các nhiệm kỳ 1957, 1963, 1980 – 1981, 2004 – 2005, Indonesia: các nhiệm kỳ 1973 – 1974, 1995 – 1996, 2007 – 2008, Singapore: nhiệm kỳ 2001 – 2002, Thái Lan nhiệm kỳ 1985 – 1986 và Việt Nam: nhiệm kỳ 2008-2009. Cũng tính cho đến 2007 có 74 nước trên tổng số 192 nước thành viên Liên hợp quốc còn đang "xếp hàng" để có nhiệm kỳ đầu tiên là thành viên Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc. Nếu tính riêng châu Á, cho đến nay trên tổng số 51 nước là thành viên Liên hợp quốc thì đã có 24 nước từng được bầu vào thành viên không thường trực, Trung Quốc là thành viên thường trực và 25 nước đang "xếp hàng" vào vị trí thành viên không thường trực².

2. Chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc

Theo Điều 24 của Hiến chương Liên hợp quốc, các nước thành viên Liên hợp quốc trao cho Hội đồng Bảo an trách nhiệm chính trong việc giữ gìn hòa bình và an ninh quốc tế. Theo đó, Hội đồng Bảo an có thể áp dụng các biện pháp nhằm giải quyết hòa bình các tranh chấp, xung đột và khi cần thiết, có thể sử dụng các biện pháp, kể cả cưỡng chế và vũ lực, nhằm loại trừ các mối đe doạ, phá hoại hòa bình, hoặc các hành động xâm lược. Các quy định của Hiến chương liên quan đến Hội đồng Bảo an nằm trong các chương V, VI, VII, VIII và XII.

Chức năng và quyền hạn của Hội đồng Bảo an gồm:

- Giữ gìn an ninh và hòa bình quốc tế theo các nguyên tắc và mục đích của Liên hợp quốc;

* PGS.TS Luật học, Viện Nhà nước và Pháp luật

¹ Tuy nhiên, ở lần đầu tiên, các uỷ viên không thường trực, sau khi tổng số uỷ viên của Hội đồng Bảo an được nâng lên từ 11 đến 15, thì 2 trong số 4 uỷ viên bổ sung sẽ được bầu với nhiệm kỳ 1 năm. Những uỷ viên vừa mãn nhiệm không được bầu lại ngay.

² <http://www.un.org/Docs/sc/>

▪ Điều tra tất cả những tranh chấp hay tình huống có thể đưa tới đe dọa hòa bình và an ninh thế giới;

▪ Đề xuất những giải pháp cho các tranh chấp đó, hoặc thể thức dàn xếp;

▪ Thảo kế hoạch nhằm thiết lập một hệ thống giám sát tình hình vũ trang thế giới;

▪ Xác định mối đe dọa cho hòa bình, hay hành vi hiếu chiến và đề xuất biện pháp đối phó;

▪ Kêu gọi các nước thành viên Liên hợp quốc áp dụng biện pháp trừng phạt kinh tế và những biện pháp khác phi vũ lực để chấm dứt hay ngăn ngừa nguy cơ chiến tranh;

▪ Áp dụng biện pháp quân sự chống lại những hành vi xâm hại hòa bình và an ninh thế giới.

▪ Xem xét việc kết nạp thành viên mới của Liên hợp quốc;

▪ Đề xuất với Đại hội đồng ứng viên chức danh Tổng thư ký Liên hợp quốc và cùng Đại hội đồng bầu các Thẩm phán Tòa án quốc tế.

Điều 24 Hiến chương Liên hợp quốc quy định: Để đảm bảo cho Liên hợp quốc hành động nhanh chóng và có hiệu quả, các thành viên Liên hợp quốc trao cho Hội đồng Bảo an trách nhiệm chính trong sự nghiệp duy trì hòa bình và an ninh quốc tế và thừa nhận rằng, khi làm những nghĩa vụ do trách nhiệm ấy đặt ra, thì Hội đồng Bảo an hành động với tư cách thay mặt cho các thành viên của Liên hợp quốc;

Khi thực hiện những nghĩa vụ đó, Hội đồng Bảo an hành động theo đúng những mục đích và nguyên tắc của Liên hợp quốc. Những quyền hạn nhất định được trao cho Hội đồng Bảo an để Hội đồng Bảo an có thể làm tròn những nghĩa vụ ấy, được quy định ở các chương VI, VII, VIII và XII.

Theo Hiến chương Liên hợp quốc, các thành viên Liên hợp quốc đồng ý phục tùng và làm tròn những quyết nghị của Hội đồng Bảo an.

Điều 26 Hiến chương Liên hợp quốc quy định, để thúc đẩy việc thiết lập và duy trì hòa bình bằng cách chỉ dùng một số tối thiểu nhân lực và tài nguyên kinh tế thế giới vào vũ trang, Hội đồng Bảo an có trách nhiệm với sự

giúp đỡ của Uỷ ban tham mưu quân sự như ghi ở Điều 47, khởi thảo những kế hoạch xây dựng hệ thống sử dụng lực lượng vũ trang để trình lên các thành viên Liên hợp quốc.

Là một trong sáu cơ quan chính của Liên hợp quốc, Hội đồng Bảo an được thành lập nhằm duy trì hoà bình và an ninh quốc tế. Theo Điều 39 của Hiến chương Liên hợp quốc, Hội đồng Bảo an là cơ quan duy nhất của Liên hợp quốc có quyền quyết định đánh giá thực trạng của các mối đe dọa đối với hoà bình, phá hoại hoà bình hoặc hành động xâm lược, và sẽ khuyến nghị hoặc quyết định các biện pháp cần được tiến hành phù hợp với các Điều 41 và 42, để duy trì hoặc khôi phục hoà bình và an ninh quốc tế. Trong khi thực thi chức năng này, Hội đồng Bảo an được coi là hành động với tư cách thay mặt cho tất cả các thành viên Liên hợp quốc. Trên thực tế, những chức năng mà Hội đồng Bảo an được trao có thể được coi là để nhằm 3 mục tiêu: gìn giữ hoà bình, vãn hồi hoà bình và kiến tạo hoà bình.

Cũng theo quy định của Hiến chương, khi các cơ quan khác của Liên hợp quốc chỉ có thể đưa ra các quyết định mang tính khuyến nghị đối với các chính phủ của các quốc gia thành viên Liên hợp quốc, các quyết định và nghị quyết của Hội đồng Bảo an, theo chương VII Hiến chương, khi đã được thông qua đều mang tính chất ràng buộc và tất cả các thành viên của Liên hợp quốc đều có trách nhiệm phải tôn trọng và thi hành.

Những quyền hạn cụ thể giao cho Hội đồng Bảo an được quy định ở các chương VI, VII, XII của Hiến chương Liên hợp quốc, song những điều khoản quan trọng nhất có liên quan tới việc duy trì hoà bình và an ninh quốc tế, đặc biệt là việc giải quyết hoà bình các tranh chấp quốc tế và sử dụng những biện pháp an ninh tập thể cưỡng chế, được quy định cụ thể và chi tiết nhất ở chương VI và VII.

Theo Hiến chương, Hội đồng Bảo an có thể tiến hành điều tra bất cứ một tranh chấp nào hoặc bắt cứ một tình thế nào có thể dẫn tới những xung đột quốc tế hoặc đe dọa hoà bình và an ninh quốc tế, và có thể đưa ra những khuyến nghị về các phương thức cũng

nhiều nội dung cụ thể để giải quyết những xung đột đó. Những xung đột và những tình huống có khả năng đe doạ hòa bình và an ninh quốc tế có thể do các nước thành viên Liên hợp quốc, Đại hội đồng hoặc Tổng thư ký Liên hợp quốc nêu ra trước Hội đồng Bảo an. Một nước không phải thành viên Liên hợp quốc cũng có thể đưa cuộc tranh chấp, trong đó bản thân nước đó là một bên tham gia tranh chấp, ra trước Hội đồng Bảo an để cơ quan này xem xét giải quyết, với điều kiện là nước đó phải thừa nhận trước là sẽ tuân thủ trách nhiệm giải quyết hòa bình cuộc tranh chấp theo quy định của Hiến chương Liên hợp quốc.

Theo Hiến chương, tất cả các nước thành viên Liên hợp quốc phải cam kết cung ứng cho Hội đồng Bảo an, căn cứ theo những thoả thuận đặc biệt thông qua thương lượng đối với những đề xuất của Hội đồng Bảo an, những lực lượng vũ trang, những trợ giúp và các phương tiện cần thiết khác để duy trì hòa bình và an ninh quốc tế.

3. Sự giống nhau và khác biệt giữa quyền của các thành viên thường trực và thành viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc

Theo quy định tại Điều 27 Hiến chương Liên hợp quốc, khi bỏ phiếu biểu quyết để thông qua các quyết định, nghị quyết của Hội đồng Bảo an, mỗi thành viên Hội đồng Bảo an có một lá phiếu; Những nghị quyết của Hội đồng Bảo an về các vấn đề thủ tục được thông qua khi 9 uỷ viên Hội đồng bỏ phiếu thuận; Những nghị quyết của Hội đồng Bảo an về những vấn đề khác được thông qua sau khi 9 uỷ viên của Hội đồng Bảo an, trong đó có tất cả các uỷ viên thường trực bỏ phiếu thuận, dĩ nhiên là bên đương sự trong tranh chấp sẽ không bỏ phiếu về các nghị quyết chiếu theo chương VI và khoản 3 Điều 52.

Như vậy, các thành viên không thường trực và thường trực của Hội đồng Bảo an đều có quyền ngang nhau thảo luận các vấn đề về hòa bình và an ninh thế giới, đều có quyền ngang nhau trong việc thực hiện các chức năng và nhiệm vụ của Hội đồng Bảo an. Tất cả các thành viên của Hội đồng Bảo an đều có một phiếu khi biểu quyết để thông qua

các quyết định và nghị quyết của Hội đồng Bảo an. Khi biểu quyết về các vấn đề tổ chức, thủ tục, chỉ cần 9 phiếu thuận thì nghị quyết được thông qua, không phụ thuộc vào số phiếu thuận đó thuộc về các thành viên không thường trực hay thành viên thường trực. Tuy nhiên, đối với các nghị quyết về vấn đề hòa bình và an ninh thế giới thì ngoài yêu cầu số phiếu thuận phải là 9/15 còn có yêu cầu là không thành viên thường trực nào bỏ phiếu chống. Đây chính là quyền phủ quyết của các thành viên thường trực Hội đồng Bảo an. Quyền phủ quyết (veto): Là việc một nước thành viên thường trực Hội đồng Bảo an có khả năng ngăn cản việc thông qua một nghị quyết không liên quan đến thủ tục bằng một phiếu chống của mình kể cả khi tất cả các nước thành viên khác, thường trực và không thường trực, bỏ phiếu tán thành. Nói cách khác, đây là việc thực hiện nguyên tắc nhất trí giữa năm nước lớn uỷ viên thường trực. Trong suốt quá trình hoạt động của mình với tư cách uỷ viên thường trực, tất cả năm nước này đều đã áp dụng quyền phủ quyết của mình, trong đó hai nước Mỹ và Liên Xô (cũ) là những nước sử dụng nhiều nhất. Nếu như một nước uỷ viên thường trực không ủng hộ hoặc không muốn biểu thị sự ủng hộ của mình đối với một nghị quyết, đồng thời cũng không muốn ngăn cản việc thông qua nghị quyết, nước đó có thể bỏ phiếu trắng³ hoặc không tham gia bỏ phiếu, hành động này không bị coi là phủ quyết và nghị quyết vẫn được thông qua. Thông thường, các nước uỷ viên Hội đồng Bảo an cố tìm cách dàn xếp trước để nghị quyết có thể được thông qua. Tuy nhiên, đã không ít lần, nhiều nước, cho dù biết trước dự thảo nghị quyết của mình sẽ bị phủ quyết nhưng vẫn đưa ra bỏ phiếu nhằm gây sức ép chính trị.

4. Cơ cấu tổ chức của Hội đồng Bảo an

Mỗi uỷ viên Hội đồng Bảo an phải luôn có một đại diện tại trụ sở Liên hợp quốc. Chức Chủ tịch Hội đồng Bảo an được luân phiên hàng tháng giữa các nước uỷ viên theo

³ Phiếu trắng đồng nghĩa với việc không tham gia bỏ phiếu

thứ tự văn chữ cái của tiếng Anh.

Hội đồng Bảo an có các uỷ ban và cơ quan phụ trợ sau:

- **Các Uỷ ban thường trực:** gồm Uỷ ban chuyên gia về các vấn đề thủ tục, Uỷ ban về các cuộc họp của Hội đồng Bảo an không diễn ra tại trụ sở Liên hợp quốc và Uỷ ban về việc kết nạp thành viên mới. Các Uỷ ban này đều có đại diện của các nước thành viên Hội đồng Bảo an.

- **Ban Tham mưu quân sự:** bao gồm các Tổng chỉ huy quân đội (Chiefs of staff) của tất cả các nước thành viên hoặc đại diện của họ. Chức năng nhiệm vụ của Ban là tư vấn cho Hội đồng về tất cả các vấn đề liên quan đến các yêu cầu quân sự để bảo vệ và duy trì hoà bình và an ninh thế giới, việc sử dụng và chỉ huy các lực lượng đặt dưới sự chỉ đạo của Ban, kể cả các qui định về vũ trang, và giải trừ quân bị nếu có thể.

- **Uỷ ban chống khủng bố:** Uỷ ban này được thành lập theo Nghị quyết 1373 (2001) về một số biện pháp chống lại các mối đe dọa đối với hoà bình và an ninh quốc tế của các hành động khủng bố, nhằm giám sát việc thực hiện nghị quyết này. Các nước thành viên Liên hợp quốc phải trình bản báo cáo về các bước tiến hành để thực hiện Nghị quyết 1373 lên Uỷ ban, lần đầu tiên trong vòng 90 ngày và các lần sau theo thời gian biểu của Uỷ ban. Uỷ ban gồm tất cả 15 thành viên của Hội đồng Bảo an. Uỷ ban thành lập 3 tiểu ban, mỗi tiểu ban do một Phó Chủ tịch Uỷ ban làm chủ tịch, để xem xét sơ bộ bản báo cáo của các nước thành viên.

- **Các Uỷ ban cấm vận:** hiện nay có 7 Uỷ ban cấm vận là: Uỷ ban Nghị quyết 661 của Hội đồng Bảo an về Irắc, Uỷ ban Nghị quyết 748 về Libi, Uỷ ban Nghị quyết 751 về Somali, Uỷ ban Nghị quyết 918 về Ruanda, Uỷ ban Nghị quyết 985 về Liberia, Uỷ ban Nghị quyết 1132 về Xiêra Lêôn, Uỷ ban Nghị quyết 1267 về Afghanistan.

- **Các lực lượng chính trị và kiến tạo hoà bình:** gồm Văn phòng chính trị ở Bougainville (UNPOB) (1998), Văn phòng kiến tạo hoà bình ở Cộng hoà Trung Phi (BONUCA) (1999). Lực lượng trợ giúp ở Afghanistan (UNAMA) (2002), Văn phòng

đại diện đặc biệt của Tổng thư ký Liên hợp quốc về vấn đề Irắc (2003)...

- **Toà án tội phạm quốc tế Ruanda** được thành lập năm 1994 theo Nghị quyết 955 của Hội đồng Bảo an, theo chương VII của Hiến chương để xét xử các cá nhân phạm tội diệt chủng và các tội ác chống loài người trên lãnh thổ Ruanda và lãnh thổ các nước láng giềng trong năm 1994.

- **Toà án tội phạm quốc tế về Nam Tư cũ** thành lập năm 1993 theo Nghị quyết 808 của Hội đồng Bảo an để xét xử các cá nhân chịu trách nhiệm cho các vi phạm nghiêm trọng luật nhân đạo quốc tế gây ra trên lãnh thổ Nam Tư cũ từ 1991.

- **Các tổ chức khác như Cơ quan chỉ huy của Liên hợp quốc tại bán đảo Triều Tiên (UNC)** (1950) được thành lập theo Nghị quyết 85 (1950) của Hội đồng Bảo an. Cơ quan này yêu cầu tất cả các thành viên cung cấp lực lượng quân sự ở bán đảo Triều Tiên cho phép đặt các lực lượng này dưới quyền chỉ huy thống nhất của Mỹ.

5. Hoạt động thường xuyên của Hội đồng Bảo an

Hiện nay hoạt động của Hội đồng Bảo an được tiến hành dựa trên Các qui tắc thủ tục tạm thời (gồm 61 qui tắc) được Hội đồng Bảo an thông qua và liên tục cập nhật tại các phiên họp.

Các phiên họp của Hội đồng Bảo an

Các hình thức họp của Hội đồng Bảo an bao gồm họp chính thức, họp kín và trao đổi không chính thức.

Hội đồng Bảo an còn tiến hành các cuộc họp trên cơ sở thường xuyên (continuous basis) nhằm có thể ứng phó được một cách nhanh chóng những biến chuyển của tình hình và để kiểm soát các hoạt động gìn giữ hoà bình của Liên hợp quốc trên cơ sở các báo cáo của Tổng thư ký Liên hợp quốc.

Hội đồng Bảo an có thể triệu tập phiên họp bất thường theo yêu cầu của các quốc gia thành viên Liên hợp quốc hoặc của Tổng thư ký Liên hợp quốc khi có những xung đột hoặc những tình huống có khả năng đe dọa hoà bình và an ninh quốc tế. Các quốc gia không phải là thành viên của Liên hợp quốc cũng có thể đưa cuộc tranh chấp mà nước đó

tham gia ra trước Hội đồng Bảo an để nghị Hội đồng Bảo an này xem xét giải quyết với điều kiện là nước đó phải thừa nhận trước là sẽ tuân thủ trách nhiệm giải quyết hòa bình cuộc tranh chấp theo qui định của Hiến chương Liên hợp quốc. Sau khi nhận được yêu cầu như vậy của các đối tượng trên, Chủ tịch Hội đồng Bảo an sẽ thông báo cho các nước uy viên tình hình trên và tiến hành các thủ tục khác để tổ chức cuộc họp của Hội đồng Bảo an để xem xét vấn đề.

Ngoài các thành viên Hội đồng Bảo an, bất cứ thành viên nào của Liên hợp quốc, hay một quốc gia nào không phải thành viên Liên hợp quốc, nếu là đương sự trong vụ tranh chấp mà Hội đồng Bảo an đang xem xét, cũng được mời đến tham dự nhưng *không có quyền biểu quyết* trong những cuộc thảo luận liên quan đến vụ tranh chấp ấy. Trong các phiên họp kín, chỉ có các nước thành viên và các nước mà Hội đồng Bảo an thấy trực tiếp có liên quan hoặc cần thiết phải tham dự mới được tham dự theo thoả thuận chung của thành viên Hội đồng Bảo an.

Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc là cơ quan chính trị quan trọng nhất và hoạt động thường xuyên của Liên hợp quốc, chịu trách nhiệm chính về việc duy trì hoà bình và an ninh quốc tế. Do vậy, nghị quyết của Hội đồng Bảo an được thông qua mà phù hợp với Hiến chương Liên hợp quốc thì bắt buộc các nước hội viên của Liên hợp quốc phải thi hành. Hội đồng Bảo an không phục tùng Đại hội đồng Liên hợp quốc.

6. Việt Nam - thành viên không thường trực của Hội đồng Bảo an - vinh dự lớn lao, trách nhiệm nặng nề

Trả lời phỏng vấn của Thông tấn xã Việt Nam ngay sau khi có kết quả bỏ phiếu, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng nói: "Trở thành một trong 15 thành viên của một cơ quan quan trọng nhất của một tổ chức quốc tế lớn nhất là một vinh dự lớn lao, đồng thời trách nhiệm cũng rất nặng nề. Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an có trách nhiệm tham gia đầy đủ vào quá trình kiến tạo, xây dựng những quyết định quan trọng của Hội đồng Bảo an liên đến các vấn đề hòa

bình và an ninh quan trọng hàng đầu của các khu vực và thế giới. Để hoàn thành tốt trọng trách này, Việt Nam sẽ luôn quán triệt tôn chỉ, mục đích, các nguyên tắc của Hiến chương Liên hợp quốc, luật pháp quốc tế, đồng thời tích cực tham vấn, hợp tác chặt chẽ với các ủy viên khác trong Hội đồng Bảo an để có thể đưa ra những quyết sách kịp thời và phù hợp, vì lợi ích chính đáng của tất cả các nước thành viên Liên hợp quốc".

30 năm sau khi Việt Nam trở thành thành viên của Liên hợp quốc (20/9/1977- 20/9/2007) việc chúng ta được bầu vào ghế thành viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc không phải là sớm nếu xét về các phương diện. Tuy nhiên, việc trở thành thành viên không thường trực Hội đồng Bảo an chứng tỏ vị trí, uy tín của chúng ta đã nâng cao trên trường quốc tế. Rồi đây, cùng với các thành viên khác của Hội đồng Bảo an chúng ta sẽ góp tiếng nói quan trọng vào việc giữ gìn hòa bình và an ninh thế giới, sẽ phải thể hiện quan điểm của mình về các vấn đề quốc tế quan trọng. Đó vừa là vinh dự nhưng cũng là nhiệm vụ nặng nề của Việt Nam. Theo quy định, chỉ có các nước thành viên thường trực mới có quyền veto - quyền phủ quyết, nhưng điều đó không có nghĩa lá phiếu của Việt Nam cũng như các thành viên không thường trực khác không mang tính quyết định. Theo quy định, một nghị quyết của Hội đồng Bảo an được thông qua khi có 9/15 thành viên. Tình huống đặt ra: khi đã có đủ 5 nước thành viên thường trực bỏ phiếu thuận thì 4 phiếu thuận của các thành viên không thường trực lại mang tính quyết định. Cũng trong trường hợp này, khi đã có thêm 3 phiếu thuận nữa của các thành viên không thường trực bỏ phiếu thuận, tức là 8 phiếu thuận thì phiếu thuận thứ 9 sẽ mang tính quyết định, một quyết định không phải từ các nước thành viên thường trực mà là từ một thành viên không thường trực. Tuy chỉ là giả thiết nhưng tình huống vẫn có thể xảy ra theo kịch bản này. Do vậy, lá phiếu của thành viên không thường trực cũng vô cùng quan trọng. Và lá phiếu đó có thể là lá phiếu của Việt Nam.